

Bản án số: 36/2023/HSST
Ngày 25/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Trung Phước

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Như; Bà Nguyễn Thị Việt Hà.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Giàng A Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Kiều Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 25/12/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 37/2023/TLST-HS ngày 22/11/2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 12/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÒ VĂN H**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/1976, tại huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản S, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 01/10; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; Con ông Lò Văn C (đã chết, không xác định được năm sinh); và bà Vi Thị H (đã chết, không xác định được năm sinh); Gia đình bị cáo có 08 chị, em; bị cáo là con thứ tư; Bị cáo có vợ là Lò Thị X, sinh năm 1976 và 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/6/2023, tạm giam từ ngày 09/7/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện T cho đến nay (có mặt).

Người làm chứng:

1. Tòng Hà T, sinh ngày 06/8/1990; địa chỉ: Bản L, xã M, huyện T, tỉnh Lai Châu.

2. Lò Văn H1, sinh ngày 19/3/199, địa chỉ: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

(Cả hai người làm chứng đều vắng mặt không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ sáng ngày 30/6/2023, tại bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Lò Văn H gặp và mua từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine với giá 150.000 đồng, mục đích: để sử dụng và bán. Sau đó, H cầm gói Heroine đi về nhà tại bản S, xã P, huyện T và chia thành 02 gói, đều gói bằng mảnh giấy trắng có chữ màu đen, còn lại một ít vụn Heroine, H đã sử dụng hết bằng hình thức hít. Sau đó, Lò Văn H cất giấu 02 gói Heroine tại chân cột nhà bếp của gia đình, không cho ai biết. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày 30/6/2023, khi Lò Văn H đang ở nhà một mình thì có Lò Văn H1 sinh năm: 1993 trú tại bản Đ, xã P, huyện T cùng với Tòng Hà T sinh năm: 1990 trú tại bản L, xã M, huyện T đến nhà H. H1 hỏi mua Heroine của H thì H nói: “không có”. H và T quay ra để đi về thì H gọi quay lại và bảo: “chờ tý, mua bao nhiêu tiền”. Lúc này, H không nói gì, Tòng Hà T nói với Hoà: “bán cho 200.000 đồng”. T lấy từ trong ví của mình ra 200.000 đồng đưa cho H. Sau khi H nhận tiền, T và H1 cùng xin phép H cho sử dụng Heroine tại nhà bếp của H thì H nói: “không được”. H dẫn T và H1 ra góc vườn chỗ bờ ao nhà H rồi bảo T và H1 là: “tý nữa sử dụng ở đây”. Sau đó, H đi vào chỗ cột nhà bếp lấy 02 gói Heroine cầm ra bờ ao đưa cho T. Nhận Heroine, T đưa cho H 01 gói Heroine để sử dụng. H đứng cách đó khoảng 01 mét quan sát và trông cho H1 sử dụng Heroine bằng hình thức hít, còn T sử dụng Heroine bằng hình thức chích tại bờ ao nhà H. Sau khi sử dụng Heroine, còn một ít Heroine chưa sử dụng hết, T gói lại mang về. Khi về đến khu X, thị trấn T, huyện T, T lấy gói Heroine còn lại ra sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính hồi 11 giờ 20 phút cùng ngày 30/6/2023. Thu giữ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy màu trắng có chữ.

Giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Lò Văn H, Cơ quan điều tra không thu giữ gì. Số tiền 200.000 đồng bán Heroine mà có, H khai đã chi tiêu hết.

Kết quả xác định hiện trường và thực nghiệm điều tra xác định: từ góc bờ ao cách cột nhà Lò Văn H 10,4m về hướng Đông Nam là vị trí (số 1) H đứng khi T và H1 đến hỏi mua Heroine. Đi tiếp về phía Đông 14,2 mét dọc theo bờ ao là vị trí tại bờ ao mà H đứng chỉ chỗ sử dụng ma túy cho Tòng Hà T và Lò Văn H1 và đứng trông cho H1, T sử dụng trái phép chất ma túy. Vị trí Tòng Hà T và Lò Văn H1 sử dụng trái phép Heroine cách vị trí số (1) lần lượt 15,20m và 15,50m, đều nằm phía trong hàng rào của nhà Lò Văn H và thuộc phần đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ Lò Văn H

Tiến hành cho Lò Văn H nhận dạng người mua Heroine của H qua ảnh. Kết quả: Lò Văn H đã nhận dạng đúng Tòng Hà T là người đã cùng Lò Văn H1 mua Heroine và sử dụng tại nhà H. Kết quả nhận dạng đồ vật: Lò Văn H nhận dạng đúng mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen thu giữ của Tòng Hà T là mảnh giấy mà H1 đã dùng để gói Heroine bán cho T.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với Tòng Hà T, Lò Văn H1 vào ngày 30/6/2023 và đối với Lò Văn H vào ngày 03/7/2023 đều có kết quả dương tính với Morphine (loại: Heroine).

Vật chứng: 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen và 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng) thu giữ của Tòng Hà T, hiện đang được bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 175/CT-VKS ngày 20/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Lò Văn H phạm hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251/Bộ luật hình sự và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256/Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai những người làm chứng Tòng Hà T, Lò Văn H1, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian và địa điểm phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm d khoản 2 Điều 256 điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 38/Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên phạt bị cáo Lò Văn H mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng bán trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47/Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106/Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen và 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng) thu giữ của Tòng Hà T để tiêu hủy. Truy thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng do bán trái phép chất ma túy mà có của Lò Văn H.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lò Văn H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 17, Điều 19,

Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42/Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm: Khoảng 11 giờ ngày 30/6/2023, tại bản S, xã P, huyện T, Lò Văn H đã bán trái phép 02 gói Heroine cho Tòng Hà T lấy số tiền 200.000 đồng. Sau khi bán Heroine, Lò Văn H đã cùng lúc chứa chấp 02 người là Tòng Hà T và Lò Văn H sử dụng trái phép Heroine tại góc vườn thuộc nhà ở của mình. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và d khoản 2 Điều 256/Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi bị cáo Lò Văn H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm, nH vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Ma túy đang là nỗi nhức nhối trong đời sống xã hội, và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do đó mọi hành vi phạm tội liên quan tới ma túy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Lò Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích mua trái phép chất ma túy ngoài việc sử dụng cho bản thân, bị cáo còn bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác và tạo điều kiện cho các đối tượng nghiện sử dụng chất ma túy tại nơi ở của mình để thu lời bất chính.

[5]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn H được sinh ra trong gia đình lao động, nhưng không chịu khó tu dưỡng, làm ăn chân chính mà lại ăn chơi đua đòi, bị nghiện chất ma túy. Để có ma túy thỏa mãn nhu cầu của bản thân và bán lại cho các đối tượng nghiện chất ma túy khác để thu lời bất chính, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các hành vi phạm tội và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận. Cần có một mức án tương xứng với các hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân

tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, trình độ học vấn thấp, khả năng nhận thức pháp luật còn có phần hạn chế. Bị cáo có cha đẻ là ông Lò Văn C được Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lò Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52/Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp chính là trồng trọt, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256/Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng: 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen và 01 bom kim tiêm (đã qua sử dụng) thu giữ của Tòng Hà T, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy; Đối với số tiền 200.000 đồng, Lò Văn H có được do bán trái phép chất ma túy mà có, bị cáo đã tiêu sài hết nên cần phải truy thu để sung vào ngân sách Nhà nước.

[8]. Về vấn đề liên quan trong vụ án: Về nguồn gốc Heroine, bị cáo Lò Văn H khai mua từ một người không rõ lai lịch tại bản N, xã P, huyện T nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với hành vi của Tòng Hà T mua Heroine, sau đó cho Lò Văn H 01 gói để sử dụng. Xét thấy: đây là hành vi có tính giản đơn của người nghiện có chất ma túy cho người nghiện khác cùng sử dụng trái phép, không có sự chỉ huy, phân công, điều hành, chuẩn bị, cung cấp địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, cơ quan điều tra không xử lý Tòng Hà T về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Tòng Hà T và Lò Văn H, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[10]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp Tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lý trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 256, Điều 38, Điều 55, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47/Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333/Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23/Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm các tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 07 (bảy) năm tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chịu chung hình phạt cho cả hai tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2023. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu 01 mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen và 01 bơm kim tiêm (đã qua sử dụng) của Tòng Hà T để tiêu hủy; Truy thu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền bán trái phép chất ma có của Lò Văn H để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các vật chứng, đồ vật nêu trên đang được bảo quản, lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/11/2023 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí: Bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp Lai Châu;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Nhà TG, Cơ quan THAHS, Cơ quan CSĐT Công an huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Trung Phước